

Bản án số: 03/2026/HS-PT
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Thẩm phán

Ông Phạm Anh Tuyết

Ông Nguyễn Quang Kiên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Thị Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo: Bùi Thị Đ, sinh năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Bạch Đằng), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Khắc Khoái (đã chết) và bà Phạm Thị Cồn; có chồng là Đỗ Đăng Hội và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21 tháng 10 năm 2024; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1967; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Bạch Đằng), thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/4/2024 anh Lê Duy Tân được anh Đỗ Văn Lương nhờ đến nhà anh Nguyễn Bá Nhất tại thôn 1, xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Bạch Đằng), thành phố Hải Phòng để đo xác định lại ranh giới thửa

đất anh Nguyễn Bá Nhất đang ở. Tại nhà anh Nguyễn Bá Nhất có bà Nguyễn Thị Huệ và các cô, chú, bác của anh Nhất. Quá trình anh Tần đo đất thì Bùi Thị Đ và ông Đỗ Đăng Hội là chồng thứ hai của Bùi Thị Đ đi sang nhà anh Nhất nói chuyện dẫn đến mâu thuẫn cãi chửi nhau với anh Tần.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi anh Lê Duy Tần đo đất xong thì Nguyễn Bá Hai (là con của Bùi Thị Đ) đi đến từ phía sau dùng tay nắm anh Tần làm anh Tần ngã xuống đất nhưng được mọi người can ngăn nên anh Tần đi vào trong hiên nhà anh Nhất ngồi. Sau đó Hai tiếp tục lao vào kéo anh Tần ra ngoài, anh Tần và Hai xô đẩy nhau nhưng được mọi người can ngăn. Đ thấy anh Tần và Hai xô đẩy nhau nên đã nhặt một gậy tre dài khoảng 01m ở bãi đất trống gần đó chạy sang nhà anh Nhất. Đ cầm gậy tre bằng tay phải vụt từ trên xuống nhưng anh Tần dùng tay đỡ làm gậy gãy đôi, Đ cầm nửa gậy tre còn lại tiếp tục đánh anh Tần thì bà Nguyễn Thị Huệ đứng ra can ngăn. Thấy vậy Đ cầm nửa gậy tre ném trúng vào đầu bà Huệ. Sau đó Đ chạy xuống sân nhặt phần gậy bị gãy trước đó thì bà Huệ chạy theo giật mũ chùm đầu của Đ, Đ liền quay lại cầm gậy vụt vào tay bà Huệ rồi được mọi người can ngăn. Đ và Hai tiếp tục cãi nhau với anh Tần. Sau đó Nguyễn Thị Phở (là con của Đ), Nguyễn Trọng Tiến (là chồng của Phở), Nguyễn Trọng Dũng (là anh của Tiến) và Nguyễn Hoàng Long (cháu họ của Tiến) đến nhà anh Nguyễn Bá Nhất. Khi đến nơi nhóm của Nguyễn Trọng Tiến thấy Bùi Thị Đ đang chửi nhau với anh Lê Duy Tần. Nguyễn Bá Hai nhìn thấy Tiến đi đến nên ôm giữ anh Tần để Đ, Phở, Tiến, Dũng, Long cùng xông vào đánh anh Tần. Tiến, Dũng, Long dùng tay, Đ dùng gậy tre, Phở dùng mũ bảo hiểm đánh anh Tần nhiều nhất vào người. Sau đó được mọi người can ngăn nhóm của Đ không đánh nữa, anh Tần và bà Huệ bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp Hải Phòng.

Sau khi nhận được tin báo Công an xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại thôn 1, xã Gia Đức thu giữ 01 đoạn gậy tre hình tròn dài 42cm đường kính 3,5cm tại hiện trường và 01 USB chứa video vụ việc do anh Nguyễn Bá Nhất giao nộp.

Kết luận giám định số 2292/KL-KTHS ngày 06/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng: 03 tập tin video có phần mở rộng MP4 tổng dung lượng 88,1MB được lưu trong 01USB nhãn hiệu Kingson đã qua sử dụng không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Trích xuất 18 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 445/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 10/6/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận bà Nguyễn Thị Huệ bị chấn động não nhưng không có tổn thương thực thể ở sọ não; vết thương rách da đầu vùng thái dương phải để lại sẹo nhỏ không ảnh hưởng chức năng; chưa thấy tổn thương bệnh lý do chấn thương gây giảm thị lực. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Huệ tại thời điểm giám định là 03 % trong đó tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn động não gây nên là 02%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương da đầu gây lên là 01%, hiện chưa thấy tổn thương bệnh lý do chấn thương gây giảm thị lực nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần

trăm tổn thương cơ thể. Thương tích trên do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 505/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 11/7/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận anh Lê Duy Tàn bị tổn thương chấn động não, glasgow 14đ, điều trị ổn định, không tổn thương nội sọ, không vỡ xương sọ, xương hàm mặt; các vết sung nề, xây xước, bầm tím mặt, cổ, thân mình, tay chân hai bên hiện không thấy để lại dấu vết. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Duy Tàn là 02% trong đó tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương chấn động não, glasgow 14đ là 02%; các vết sung nề, xây xước, bầm tím mặt, cổ, thân mình, tay chân hai bên hiện không thấy để lại dấu vết, không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên hiện không còn dấu vết nhưng căn cứ các thương tích được mô tả trong hồ sơ bệnh án của Lê Duy Tàn có thể xác định vật gây thương tích là vật tày, không xác định được chiều hướng tác động. Nếu dùng tay chân hoặc dùng vật tày tác động trực tiếp thì cũng có thể gây nên được các thương tích trên.

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSTN ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng) truy tố bị cáo Bùi Thị Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bùi Thị Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huệ 26.591.247 đồng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 08/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ, kháng cáo toàn bộ bản án, xin giảm nhẹ hình phạt.

Lý do kháng cáo: Bị cáo biết mình có lỗi và xin bồi thường cho bà Huệ, thực chất bị cáo không cố ý gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Huệ. Mục đích bị cáo muốn đánh anh Tàn nhưng có người can ngăn nên bị cáo ném đoạn tre vào Tàn nhưng lại trúng vào đầu bà Huệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thị Đ thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định, nhưng giữ nguyên nội dung kháng cáo về hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huệ tại Cơ quan Thi hành án đầy đủ theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị hại Nguyễn Thị Huệ xác nhận hành vi của bị cáo Bùi Thị Đ đã dùng gậy tre ném trúng vào đầu bị hại và bị hại bị thương tích 3%. Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Đ chưa bồi thường cho bị hại và không có lời xin lỗi, hỏi thăm bị hại. Bị hại không kháng cáo.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo Bùi Thị Đ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Bùi Thị Đ đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huệ theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Bùi Thị Đ không tranh luận.

Bị hại Nguyễn Thị Huệ không đồng ý với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát vì sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo Bùi Thị Đ không hỏi thăm bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: Đã phân tích đầy đủ hành vi phạm tội của bị cáo Đ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không có ý kiến đối đáp khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Bùi Thị Đ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Thị Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Thị Đ không kháng cáo về tội danh nhưng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã nhận lỗi và bồi thường cho bị hại là bà Huệ. Cấp sơ thẩm đã đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, là đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm nhận định bị cáo chưa bồi thường cho bị hại và xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Thị Đ đã tự nguyện nộp số tiền bồi thường 26.591.247 đồng cho bị hại tại Cơ quan Thi hành án. Xét thấy, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Bùi Thị Đ đã thực sự ăn năn hối cải và nộp toàn bộ số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại đến Cơ quan Thi hành án nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo không chủ ý gây thương tích cho bị hại, do không tìm chế được bản thân nên đã dùng ½ đoạn gậy tre ném trúng đầu của bà Huệ gây thương tích 03% cho bà Huệ. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, do vậy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần thiết giao bị cáo Bùi Thị Đ cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Do vậy, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Bùi Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân nhân dân khu vực 1- Hải Phòng:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Thị Đ cho Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu những người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Thị Đ kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Bị cáo Bùi Thị Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Huệ 26.591.247 đồng. Bị cáo Bùi Thị Đ đã bồi thường 26.591.247 đồng cho bà Nguyễn Thị Huệ tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0000804 ngày 19 tháng 9 năm 2025. Bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự.

3. Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Thị Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 15/2025/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Tuyết Nguyễn Quang Kiên

Đặng Hồ Điệp

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- TAND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Công an ph.Bạch Đằng, Hải Phòng;
- UBND ph.Bạch Đằng, Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Hồ Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà Bùi Thị Thu Hằng

Đặng Hồ Điệp